

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-ĐTPTN

Cà Mau, ngày 29 tháng 4 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

### Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/4/2016; sửa đổi, bổ sung lần II ngày 03/12/2021;

Căn cứ Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ-ĐTPTN ngày 29/4/2022 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau.

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

2. Báo cáo của Ban điều hành kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

3. Báo cáo hoạt động giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát.

4. Tờ trình về việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức còn lại năm 2019 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

Số tiền chi trả cổ tức còn lại năm 2019 với số tiền là 35.684.013.693 đồng, được chi trả từng năm như sau:

- Năm 2022: số tiền chi trả 8.921.003.424 đồng.
- Năm 2023: số tiền chi trả 8.921.003.424 đồng.
- Năm 2024: số tiền chi trả 8.921.003.424 đồng.
- Năm 2025: số tiền chi trả 8.921.003.424 đồng.

5. Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động SXKD và một số nội dung chủ yếu liên quan của năm 2021.



5.1. Chỉ tiêu về kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

a. Tổng sản lượng xây lắp:	507 triệu đồng.
b. Tổng doanh thu:	29.652 triệu đồng.
c. Tổng chi phí:	15.054 triệu đồng.
d. Lợi nhuận trước thuế:	14.598 triệu đồng.
e. Lợi nhuận sau thuế:	12.449 triệu đồng.
f. Nộp ngân sách nhà nước:	2.904 triệu đồng.

5.2. Một số nội dung khác liên quan (Tóm tắt Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức, chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành...).

a. Thông qua Bảng tóm tắt Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

b. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

b.1. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 là: 12.448.925.211 đồng. Trong đó:

- Trích lập các quỹ: 20%/Lợi nhuận sau thuế, số tiền: 2.489.785.043 đồng.

Bao gồm:

+ Quỹ đầu tư phát triển: 5,0%, số tiền: 622.446.261 đồng.

+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu: 5,0%, số tiền: 622.446.261 đồng.

+ Quỹ khen thưởng: 7,5%, số tiền: 933.669.391 đồng.

+ Quỹ phúc lợi: 2,5%, số tiền: 311.223.130 đồng.

b.2. Chia cổ tức năm 2021.

- Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối của năm 2021 (sau khi trích quỹ): 9.959.140.168 đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức: 8,0%/vốn góp.

- Tổng số tiền cổ tức: 4.687.600.000 đồng.

c. Chi tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành:

c.1. Thù lao của Hội đồng quản trị (bao gồm 01 thành viên là Giám đốc):

- Quỹ thù lao thực hiện: 272.160.000 đồng/năm.

c.2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát

- Quỹ tiền lương thực hiện: 183.600.000 đồng/năm.

c.3. Thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

- Quỹ thù lao thực hiện: 34.560.000 đồng/năm.

c.4. Tiền lương của Ban điều hành:

- Quỹ tiền lương thực hiện: 1.206.000.000 đồng/năm.



6. Chỉ tiêu về kế hoạch hoạt động SXKD và một số nội dung chủ yếu liên quan khác của năm 2022.

6.1. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022:

a. Chỉ tiêu sản lượng xây lắp:	32.940 triệu đồng.
b. Chỉ tiêu Tổng doanh thu:	104.600 triệu đồng.
+ Doanh thu hoạt động SXKD chính:	104.000 triệu đồng.
+ Doanh thu tài chính:	300 triệu đồng.
+ Thu nhập khác:	300 triệu đồng.
c. Lợi nhuận trước thuế:	15.747 triệu đồng.
d. Lợi nhuận sau thuế:	12.598 triệu đồng.
e. Nộp ngân sách nhà nước:	72.850 triệu đồng.

f. Chỉ tiêu phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

\* Tỷ lệ trích lập các quỹ: 20% trên lợi nhuận sau thuế, cụ thể:

- Quỹ đầu tư phát triển: 5,0%.
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu: 5,0%.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10,0%.

+ Quỹ khen thưởng: 7,5%.

+ Quỹ phúc lợi: 2,5%.

\* Tỷ lệ chia cổ tức: Phần đầu từ 9,0%/vốn góp trở lên.

6.2. Một số nội dung chủ yếu liên quan khác:

a. Tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS và BDH:

\* Thù lao của HĐQT:

- Số lượng: 03 người.
- Mức thù lao bình quân: 10.687.500 đồng/người/tháng.
- Quỹ thù lao năm 2022 là: 384.750.000 đồng/năm.

\* Tiền lương của Trưởng BKS:

- Số lượng: 01 người
- Mức tiền lương bình quân: 30.600.000 đồng/người/tháng.
- Quỹ tiền lương: 367.200.000 đồng/năm.

\* Thù lao của thành viên BKS:

- Số lượng: 02 người
- Mức thù lao bình quân: 5.760.000 đồng/người/tháng.
- Quỹ thù lao: 138.240.000 đồng/năm.

\* Tiền lương của Ban điều hành:



- Số lượng: 04 người
- Mức tiền lương bình quân: 31.500.000đồng/người/tháng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022: 1.512.000.000 đồng/năm.

7. Thống nhất chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Cần Thơ là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

**Điều 3:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau chính thức thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các Cổ đông có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau thực hiện và giám sát Nghị quyết của Đại hội.

**Điều 3:** Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các phòng chức năng và Cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau căn cứ Nghị quyết thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu HCNS, TK HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CÔNG TY  
CP ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN NHÀ  
CÀ MAU  
H. S. D. N. 200174892  
TP. CÀ MAU

*Huỳnh Thăng Cảnh*

**Huỳnh Thăng Cảnh**